

ĐÀI KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN TRUNG BỘ
ĐÀI KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN
TỈNH GIA LAI

Số: DIEM-447/15h30/GLAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Gia Lai, ngày 10 tháng 11 năm 2025

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỜI TIẾT ĐIỂM ĐẾN 10 NGÀY
(Từ ngày 11/11/2025 đến ngày 20/11/2025)

1. Diễn biến các hình thế thời tiết chính ảnh hưởng đến khu vực trong 10 ngày tới: chịu ảnh hưởng rìa phía nam áp cao lạnh lục địa suy yếu, khoảng ngày 12/11 được tăng cường trở lại. Trên cao, áp cao cận nhiệt đới có cường độ ổn định,; khoảng ngày 14- 15/11 có xu hướng lấn về phía Tây và hình thành nhiều động gió Đông trên cao.

*** Cảnh báo khả năng tác động đến môi trường, điều kiện sống, cơ sở hạ tầng, các hoạt động kinh tế-xã hội:** Mưa lớn và mưa lớn cục bộ kèm dông sét và gió giật mạnh, ảnh hưởng đến sản xuất nông nghiệp, ảnh hưởng đến một số công trình đang thi công, giao thông, cơ sở hạ tầng, hoạt động trên biển.

2. Dự báo, cảnh báo thời tiết điểm

Địa điểm dự báo	Đêm 10/11/2025							Ngày 11/11/2025							Ngày 12/11/2025						Ngày 13/11/2025					
	Tm	R	Xác suất mưa	Hgio	T.độ	Đ.ẩm	T.tiết	Tx	R	Xác suất mưa	Hgio	T.độ	Đ.ẩm	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	Hgio	T.độ	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	Hgio	T.độ	T.tiết
An Lão	23	0	14	W	1	95		31	0	8	NE	1	77		23	29	19	N	4		23	29	15	N	5	
Hoài Ân	23	0	5	SW	1	95		31	0	81	SW	1	79		23	30	17	N	3		23	30	18	N	4	
Hoài Nhơn	24	0	8	-	0	95		31	0	6	-	0	76		23	30	16	N	5		22	30	17	N	6	
Phù Mỹ	24	0	12	-	0	96		31	0	88	SW	1	81		24	30	84	N	4		23	30	17	N	5	
Phù Cát	25	0	11	-	0	96		31	1	84	W	1	79		24	30	90	NE	3		24	30	15	N	5	
An Nhơn	25	0	10	-	0	95		31	0	9	W	1	77		24	30	10	N	3		23	30	13	N	5	
Vĩnh Thạnh	23	0	8	W	1	98		31	65	84	W	1	83		23	30	80	E	2		23	30	19	N	4	
Tây Sơn	23	0	11	-	0	92		31	175	89	N	1	78		23	30	87	N	3		23	30	17	N	4	
Vân Canh	23	0	12	-	0	95		31	91	86	W	1	84		23	30	17	NE	2		23	30	12	N	4	
Tuy Phước	26	0	12	-	0	92		30	10	91	N	1	78		25	30	89	N	3		24	30	17	N	4	
Cát Tiến	24	0	10	SW	1	94		30	0	14	SW	1	79		25	30	10	N	3		23	30	19	N	5	

Địa điểm dự báo	Đêm 10/11/2025							Ngày 11/11/2025							Ngày 12/11/2025						Ngày 13/11/2025					
	Tm	R	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	Đ.ẩm	T.tiết	Tx	R	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	Đ.ẩm	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	T.tiết
Quy Nhơn	25	0	9	SW	1	94		30	0	12	SW	1	79		25	30	10	N	3		25	30	19	N	5	
Pleiku	21	0	13	-	0	100		26	0	8	SW	1	80		21	26	91	SE	1		21	27	17	N	2	
Đak Đoa	19	0	14	-	0	100		26	0	8	SW	1	80		19	26	82	SE	1		19	27	19	N	2	
Mang Yang	19	0	11	-	0	99		26	0	10	W	1	80		19	25	91	SE	2		19	27	16	E	2	
Ia Ly	22	0	8	-	0	96		28	0	5	-	0	83		22	29	12	-	0		21	29	14	NE	2	
Ia Grai	21	0	14	E	2	96		26	0	12	S	2	82		21	27	10	S	1		21	28	94	-	0	
Đức Cơ	21	0	12	E	1	96		27	13	88	S	2	82		22	28	18	S	1		22	28	18	N	1	
Chư Prông	20	0	5	S	1	99		27	0	8	W	2	82		20	27	90	SE	2		20	28	81	E	1	
Ia Mơ	20	0	7	S	1	99		27	0	7	W	2	82		20	27	93	SE	2		20	28	84	E	1	
Chư Sê	21	0	7	W	1	98		28	39	89	W	2	80		21	26	90	E	2		21	28	18	E	2	
Chư Pưh	23	0	8	-	0	94		28	0	6	W	3	81		23	29	11	E	2		22	28	10	E	3	
Kbang	21	0	14	W	2	96		30	0	7	NW	1	78		22	27	16	NE	1		20	27	19	N	4	
An Khê	22	0	11	W	1	97		29	13	84	SW	3	84		22	28	13	E	3		21	29	12	NE	4	
Đak Pơ	21	0	7	W	1	96		28	0	87	W	1	85		22	28	82	E	2		21	28	16	E	4	
Kông Chro	23	0	8	E	1	98		29	1	82	SW	1	85		23	29	82	E	1		22	29	19	NE	4	
Ayun Pa	25	0	6	S	1	95		30	0	11	NE	1	77		25	30	15	SE	2		25	30	10	N	1	
Ia Pa	24	0	9	-	0	95		30	14	80	SW	2	82		24	30	85	N	2		23	30	16	NE	4	
Phú Thiện	25	0	14	S	1	93		30	1	83	W	1	79		25	30	94	SE	1		25	30	10	NE	3	
Phú Túc	25	0	6	S	1	94		30	0	9	N	1	77		26	30	87	SE	2		25	30	12	S	2	

Địa điểm	Ngày 14/11/2025				Ngày 15/11/2025				Ngày 16/11/2025				Ngày 17/11/2025				Ngày 18/11/2025				Ngày 19/11/2025				Ngày 20/11/2025				Tổng lượng mưa
	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	
An Lão	23	27	19		23	27	71		23	26	91		23	25	80		23	25	83		23	25	80		23	25	86		500
Hoài Ân	23	27	16		23	28	74		23	26	84		23	25	93		23	25	86		23	25	83		23	25	84		450
Hoài Nhơn	22	27	16		24	26	73		24	26	81		23	25	92		20	25	89		20	25	88		20	25	89		450
Phù Mỹ	21	27	18		23	27	21		23	26	86		24	25	93		19	25	84		20	25	81		20	25	87		400
Phù Cát	22	29	16		23	28	29		25	27	87		24	26	85		21	25	80		21	25	87		21	25	82		400
An Nhơn	22	28	20		23	27	83		24	27	81		23	26	80		21	25	86		21	25	84		21	25	81		400
Vĩnh Thanh	23	27	20		23	27	81		23	27	92		23	25	80		23	25	84		23	25	89		23	25	80		450
Tây Sơn	23	29	21		23	28	17		23	27	85		23	26	92		23	25	80		23	25	82		23	25	85		400
Vân Canh	23	29	24		23	28	71		23	27	80		23	26	89		23	25	86		23	25	84		23	25	88		450
Tuy Phước	22	29	20		23	28	27		24	27	85		24	26	86		22	25	81		21	25	81		21	25	81		400
Cát Tiến	22	28	28		22	27	75		24	26	89		23	25	92		20	25	80		20	25	88		20	25	84		400
Quy Nhơn	25	28	24		25	27	75		25	26	91		24	25	80		23	25	83		23	25	84		23	25	86		400
Pleiku	21	26	19		21	25	20		21	25	72		21	25	80		21	25	83		21	25	85		21	25	86		196
Đak Đoa	20	26	23		20	25	25		19	25	72		19	25	84		19	25	83		19	25	83		19	25	83		196
Mang Yang	20	25	21		20	24	25		19	25	77		19	25	85		19	25	84		19	25	84		19	25	86		241
Ia Ly	20	27	27		18	28	25		22	25	88		22	25	81		18	25	87		18	25	89		19	25	87		200
Ia Grai	20	26	18		17	27	76		20	26	76		21	25	84		17	25	87		19	25	88		19	25	86		166
Đức Cơ	19	27	27		17	27	20		19	26	81		21	25	90		18	25	86		19	25	71		19	25	67		172
Chư Prông	17	26	27		20	26	29		19	25	75		20	25	86		19	25	85		18	25	82		19	25	82		192
Ia Mơ	17	26	26		20	26	16		19	25	81		20	25	91		19	25	85		19	25	82		19	25	84		192
Chư Sê	20	26	21		20	26	21		20	25	80		21	25	91		18	25	87		17	25	80		17	25	80		204
Chư Puh	20	26	28		19	27	15		22	25	71		22	25	89		18	25	81		18	25	85		18	25	86		225

Địa điểm	Ngày 14/11/2025				Ngày 15/11/2025				Ngày 16/11/2025				Ngày 17/11/2025				Ngày 18/11/2025				Ngày 19/11/2025				Ngày 20/11/2025				Tổng lượng mưa
	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	
Kbang	17	27	23		20	27	76		21	25	89		21	25	92		16	25	82		17	25	83		17	25	80		250
An Khê	18	26	15		19	26	82		22	25	87		22	25	81		18	25	80		19	25	86		19	25	87		300
Đak Pơ	17	26	19		19	26	83		21	25	88		21	25	88		18	25	83		18	25	80		18	25	88		250
Kông Chro	19	27	26		19	27	25		22	25	81		22	25	81		19	25	84		19	25	81		19	25	85		220
Ayun Pa	21	30	26		21	30	17		23	25	84		23	25	93		21	25	87		21	25	89		21	25	87		210
Ia Pa	21	29	21		20	29	15		23	26	84		23	25	81		20	25	84		20	25	81		20	25	84		231
Phú Thiện	21	30	24		20	30	27		23	26	82		23	26	94		22	25	81		21	25	85		21	25	80		238
Phú Túc	22	30	23		21	30	21		23	25	84		23	26	80		22	25	84		21	25	81		21	25	89		280

Bản tin tiếp theo phát lúc 04h30 ngày 11/11/2025.

Tin phát lúc: 15h30

Nơi nhận:

- BCH PCTT-TKCN&PTDS tỉnh;
- BCH PCTT-TKCN&PTDS cấp xã, phường;
- Báo Gia Lai;
- Phòng QLDB và TT, DL KTTV;
- Trung tâm Dự báo KTTV Quốc gia;
- Đài KTTV Trung Bộ;
- Lưu Đài tỉnh.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Lương Ngọc Lũy

Phụ lục
Các điểm dự báo đại diện cho các xã, phường

TT	Điểm dự báo	Khu vực hành chính
1	An Lão	Đại diện cho các phường xã: xã An Lão, xã An Hòa, xã An Vinh, xã An Toàn
2	Hoài Ân	Đại diện cho các phường xã: xã Hoài Ân, xã Ân Tường, xã Kim Sơn, xã Vạn Đức, xã Ân Hảo
3	Hoài Nhơn	Đại diện cho các phường xã: phường Bồng Sơn, phường Hoài Nhơn, phường Tam Quan, phường Hoài Nhơn Đông, phường Hoài Nhơn Tây, phường Hoài Nhơn Nam, phường Hoài Nhơn Bắc
4	Phù Mỹ	Đại diện cho các phường xã: xã Phù Mỹ, xã An Lương, xã Bình Dương, xã Phù Mỹ Đông, xã Phù Mỹ Tây, xã Phù Mỹ Nam, xã Phù Mỹ Bắc
5	Phù Cát	Đại diện cho các phường xã: xã Phù Cát, xã Xuân An, xã Đề Gi, xã Hòa Hội
6	An Nhơn	Đại diện cho các phường xã: phường Bình Định, phường An Nhơn, phường An Nhơn Đông, phường An Nhơn Bắc, phường An Nhơn Nam, xã An Nhơn Tây
7	Vĩnh Thạnh	Đại diện cho các phường xã: xã Vĩnh Thạnh, xã Vĩnh Thịnh, xã Vĩnh Quang, xã Vĩnh Sơn
8	Tây Sơn	Đại diện cho các phường xã: xã Tây Sơn, xã Bình Khê, xã Bình Phú, xã Bình Hiệp, xã Bình An, xã Hội Sơn
9	Vân Canh	Đại diện cho các phường xã: xã Vân Canh, xã Canh Vinh, xã Canh Liên, phường Quy Nhơn Tây
10	Tuy Phước	Đại diện cho các phường xã: xã Tuy Phước, xã Tuy Phước Đông, xã Tuy Phước Tây, xã Tuy Phước Bắc
11	Cát Tiến	Đại diện cho các phường xã: xã Cát Tiến, xã Ngô Mỹ, phường Quy Nhơn Đông, xã Nhơn Châu
12	Quy Nhơn	Đại diện cho các phường xã: phường Quy Nhơn, phường Quy Nhơn Bắc, phường Quy Nhơn Nam
13	Pleiku	Đại diện cho các phường xã: phường Pleiku, phường Hội Phú, phường Thống Nhất, phường Diên Hồng, phường An Phú, xã Biển Hồ, xã Gào
14	Đak Đoa	Đại diện cho các phường xã: xã Đak Đoa, xã Kon Gang, xã Ia Băng, xã Kdang, xã Đak Somei
15	Mang Yang	Đại diện cho các phường xã: xã Mang Yang, xã Lơ Pang, xã Kon Chiêng, xã Hra, xã Ayun
16	Ia Ly	Đại diện cho các phường xã: xã Ia Ly, xã Chư Păh, xã Ia Khuol, xã Ia Phí
17	Ia Grai	Đại diện cho các phường xã: xã Ia Grai, xã Ia Krái, xã Ia Hrug, xã Ia Chia, xã Ia O
18	Đức Cơ	Đại diện cho các phường xã: xã Đức Cơ, xã Ia Dok, xã Ia Krêl, xã Ia Pnôn, xã Ia Dom, xã Ia Nan
19	Chư Prông	Đại diện cho các phường xã: xã Chư Prông, xã Bàu Cạn, xã Ia Boong, xã Ia Pia, xã Ia Tôr
20	Ia Mơ	Đại diện cho các phường xã: xã Ia Lâu, xã Ia Púch, xã Ia Mơ
21	Chư Sê	Đại diện cho các phường xã: xã Chư Sê, xã Bờ Ngoong, xã Ia Ko, xã Al Bá
22	Chư Puh	Đại diện cho các phường xã: xã Chư Puh, xã Ia Le, xã Ia Hrú
23	Kbang	Đại diện cho các phường xã: xã Kbang, xã Kông Bơ La, xã Tơ Tung, xã Sơn Lang, xã Đak Rong, xã Krong
24	An Khê	Đại diện cho các phường xã: phường An Khê, phường An Bình, xã Cửu An
25	Đak Pơ	Đại diện cho các phường xã: xã Đak Pơ, xã Ya Hội
26	Kông Chro	Đại diện cho các phường xã: xã Kông Chro, xã Ya Ma, xã Chư Krey, xã SRó, xã Đak Song, xã Chợ Long
27	Ayun Pa	Đại diện cho các phường xã: phường Ayun Pa, xã Ia Rbol, xã Ia Sao
28	Ia Pa	Đại diện cho các phường xã: xã Pờ Tó, xã Ia Pa, xã Ia Tul
29	Phú Thiện	Đại diện cho các phường xã: xã Phú Thiện, xã Chư A Thai, xã Ia Hiao
30	Phú Túc	Đại diện cho các phường xã: xã Phú Túc, xã Ia Dreh, xã Ia Rsai, xã Uar